TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 16 tháng 3 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Thu Thương.**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Tán Nghị.**
Ông **Ngô Hồng Khánh.**

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Vỹ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Hòa - Kiểm sát viên**.**

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

La Thị Thanh M (Tên gọi khác: Bé), sinh ngày: 11/11/1968 tại tp H; Nơi cư trú: Tổ 37, phường T, quận K, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông La Thanh T (Chết) và bà Nguyễn Thị Đ (Chết); đã ly hôn có 02 người con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1968. Nơi cư trú: Thôn T1, xã S, huyện V, thành phố Đ. Vắng mặt không có lý do

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà La Thị Kim Y, sinh năm: 1957. Nơi cư trú: Tổ 32, phường H, quận K, thành phố Đ. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

+ Bà La Thành K, sinh năm: 1964. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

+ Ông La Thanh H, sinh năm: 1962; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông La Thanh H, sinh năm 1960; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông La Thanh H, sinh năm 1970; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông La Thanh T, sinh năm 1974; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Tổ 23, phường D, quận H, thành phố Đ.

+ Ông La Thanh B, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Tổ 64, phường M, quận C, thành phố Đ. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 02/12/2020, La Thị Thanh M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43X2 – 0xxx đi từ nhà đến khu vực xã S, huyện V, thành phố Đ để mua chuối về bán lại. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, do không mua được chuối nên M điều khiển xe trở về nhà. Khi đi ngang qua đường ĐT 605, M nhìn thấy quán cháo vịt của bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1968, trú tại: Thôn T, xã S, huyện V, thành phố Đ) trên vỉa hè chưa bán nên M dừng xe trước nhà bà H. Tại đây, M vào nhà hỏi mua thịt vịt nhưng không có người, vừa đi ra thì bà H về.

Thấy bà H, M hỏi mua một nửa con vịt luộc thì bà H đồng ý, đồng thời bà H xuống bếp lấy vịt đã luộc sẵn đem lên hiên nhà chặt bán. M đưa cho bà Hết số tiền 500.000 đồng. Do không có tiền thối lại, bà H đi vào trong phòng ngủ mở chiếc tủ gỗ đựng quần áo lấy ra một xấp tiền để thối lại tiền thừa cho M. Sau đó, M hỏi mua thêm 20.000 đồng cháo vịt thì bà H để xấp tiền đang cầm trên tay xuống chiếc giường đặt tại phòng khách rồi đi sang mảnh đất trống cách nhà khoảng 30m để múc cháo bán cho M. Thấy bà H để tiền sơ hở nên M nảy sinh ý định trộm cắp số tiền trên. Nghĩ là làm, M liền tiến đến chiếc giường nơi bà H để xấp tiền, M lấy trộm xấp tiền của bà H cất giấu trong người rồi đi đến chỗ bà H lấy cháo, sau đó điều khiển xe bỏ đi.

Khi về đến nhà, M kiểm tra số tiền trộm cắp được 42.500.000 đồng. M tiêu xài cá nhân hết 9.840.000 đồng, còn lại số tiền 32.660.000 đồng thì M cất giấu trong người. Đến tối cùng ngày, sau khi đi bán về, bà H phát hiện bị mất số tiền 42.500.000 đồng nên trình báo Cơ quan Công an.

Đến ngày 04/12/2020, khi nghe tin Công an đang truy tìm nên La Thị Thanh M đến Công an huyện Hòa Vang để đầu thú và giao nộp số tiền trộm còn lại.

Tang vật tạm giữ:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 43X2 – 0xxx;
- Số tiền 32.660.000 đồng.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 04.02.2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang truy tố bị cáo La Thị Thanh M về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố quyền lực Nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt La Thị Thanh M từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng; Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho ông La Thanh H 01 xe mô tô biển kiểm soát 43X2-0xxx.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp được chấp nhận để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo La Thị Thanh M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02/12/2020 tại nhà bà Nguyễn Thị H ở thôn T1, xã S, huyện V, thành phố Đ, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản nên La Thị Thanh M đã có hành vi lén lút lấy trộm 42.500.000 đồng của bà Nguyễn Thị H đang để trên giường trong phòng khách của nhà bà H. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 04.02.2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì thấy: M đã lợi dụng lòng tham, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bà Nguyễn Thị H, lén lút lấy trộm số tiền 42.500.000 đồng của bà H. Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xét thấy cần thiết phải xét xử bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải,

đã trả lại tiền và bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi bị cơ quan điều tra phát hiện thì bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có anh ruột tên là La Thanh H là thương binh loại A. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo, nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự giao về địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng thỏa đáng.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 43X2-0xxx là của cha bị cáo đã được các đồng thừa kế thống nhất giao lại cho ông La Thanh H, được bị cáo sử dụng xe đi mua chuối và sau đó trộm tiền, việc bị cáo trộm cắp ông H không biết nên tuyên trả lại cho ông H.

[5] Về dân sự: Bị cáo đã hoàn trả và bồi thường tài sản đã chiếm đoạt, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo La Thị Thanh M phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16 tháng 3 năm 2021. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường T, quận K, thành phố Đ để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nới cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên: Trả lại cho ông La Thanh H xe mô tô 43X2-0xxx.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26.02.2021).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 16.3.2021. Riêng người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Thu Thương

Nơi nhận:
-Bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng;
-VKSND huyện Hòa Vang;
-VKSND tp Đà Nẵng;
-Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
-Công an huyện Hòa Vang;
-Phòng Kiểm tra TAND tp Đà Nẵng;
-Lưu hồ sơ vụ án.